

VỊ TƯỚNG

Anh hùng Lao động đầu tiên



Đại tướng Võ Nguyên Giáp và đồng chí Trần Đại Nghĩa (thứ hai, từ phải sang) tại triển lãm vũ khí của ngành quân giới, năm 1950.

Ảnh tư liệu

□ Đại tá, PGS, TS TRẦN NGỌC LONG

Ông tên thật là Phạm Quang Lễ, sinh ngày 13-9-1913, tại làng Chánh Hiệp (nay là xã Hòa Hiệp) huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Năm 1933, ông đỗ cả tú tài Việt và tú tài Tây, đến năm 1935 thì sang Pháp du học. 11 năm du học ở Pháp, ông chính thức nhận 4 bằng đại học: Tổng hợp, cầu đường, kỹ thuật điện và hàng không. Tháng 9-1946, ông theo Bác Hồ về nước phục vụ kháng chiến, đảm trách nhiều vị trí quan trọng. Năm 1948, trong đợt phong quân hàm cấp tướng đầu tiên, Trần Đại Nghĩa được phong quân hàm Thiếu tướng. Tại Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc, năm 1952, ông là một trong 3 người đầu tiên được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động. Năm 1966, ông được bầu là Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô. Năm 1996, ông được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt đầu tiên...

Sinh thời, nhiều lần Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa kể rằng mình đã may mắn thế nào khi được gặp và gần gũi với Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt thời gian Người lưu lại trên đất Pháp và những ngày lênh đênh trên tàu trong chuyến hải trình dài vượt biển trở về đất mẹ. Với tinh thần dân tộc và lòng yêu nước nồng nàn được tích tụ, dồn nén bấy lâu, cộng với sự kính trọng và tín tâm đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh nên khi được Người vận

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ nhất, năm 1952, với tên gọi khi đó là Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc, có một vị tướng được tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lao động. Đó là Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa, Cục trưởng Cục Quân giới.

động, Phạm Quang Lễ đã quyết định từ bỏ cuộc sống giàu sang, đầy đủ tiện nghi để cùng với một số trí thức Việt kiều khác theo Bác Hồ về nước phụng sự Tổ quốc. Hành trang mà ông mang theo về nước là khối kiến thức về kỹ thuật vũ khí thân nạp được trong đầu cùng hơn 30.000 trang tài liệu mà ông âm thầm sưu tập, dày công giấu giếm nhà đương cục Pháp và giữ gìn nó trong suốt 11 năm ở Pháp.

Trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn đủ thứ, cuộc kháng chiến của quân và dân ta lại ở trong vòng vây, vì vậy mà cùng với việc nghiên cứu, sáng chế các loại vũ khí có sức công phá lớn, đồng chí Trần Đại Nghĩa đã

chỉ đạo các xưởng quân giới ở các địa phương sản xuất hàng chục chủng loại đạn, bom phóng, mìn, địa lôi... bằng những nguyên vật liệu tại chỗ, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cuộc chiến tranh nhân dân. Không chỉ là một nhà nghiên cứu, sáng chế vũ khí tài ba, ông còn đào tạo đội ngũ cán bộ quân giới và xây dựng các trung đoàn, đại đoàn công pháo đầu tiên của Quân đội ta. Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa tiếp tục có nhiều đóng góp lớn và quan trọng trong việc cải tiến các loại vũ khí của Quân đội ta nhằm chống lại các loại vũ khí, phương tiện chiến tranh tối tân của Mỹ.

Giáo sư, Viện sĩ, Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa là một tấm gương sáng về lòng yêu nước và đạo đức cách mạng. Ngay từ khi rời mái trường Pétrus Ký (Sài Gòn) sang Pháp du học theo học bổng của Hội Ái hữu trường Chasseloup-Laubat, ông cũng chỉ nghĩ có một điều: Sang Pháp học chế tạo vũ khí để sau này về phục vụ Tổ quốc. Ông từng bộc bạch trong hồi ký: "Dân mình thế nào rồi cũng có ngày nổi dậy, mình phải có súng đạn, phải gia công tự làm súng đạn một phần nào". Trong những năm ở Pháp, chàng sinh viên Phạm Quang Lễ cả gan làm cái việc không ai dám làm, đó là bí mật tìm kiếm, khám phá và lưu giữ các tài liệu khoa học quân sự, đặc

biệt là các bản thiết kế vũ khí... những thứ thuộc diện cấm kỵ của nhà đương cục. Kể cả sau này khi về Việt Bắc, trong đầu Trần Đại Nghĩa vẫn luôn đau đầu với công việc sản xuất vũ khí. Có lần cấp trên cho ông đi học ở Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc để phát triển, ông đã trả lời một cách hóm hỉnh rằng: "Cho tớ ở lại vì tớ từng được Nguyễn Ái Quốc trực tiếp giảng dạy rồi". Thực ra, Trần Đại Nghĩa chỉ sợ đi học thì phải bỏ dở công việc nghiên cứu, chế tạo vũ khí mà ông đang gắn bó với tất cả sự đam mê.

Giáo sư Trần Đại Nghĩa là người luôn được Bác Hồ dành cho sự quan tâm đặc biệt nhưng chưa khi nào ông lạm dụng đặc quyền và sự quan tâm đó cho mục đích cá nhân. Ngày ông cưới vợ ở căn cứ địa Việt Bắc, cơ quan ngỏ ý báo cáo và xin phép Bác Hồ lo cho đám cưới của hai người một cách chu tất. Biết chuyện, ông đã gạt đi vì sợ làm phiền đến Bác, đến tổ chức. Ông lấy số tiền 50 đồng mà hai vợ

"Là một đại trí thức, đi học ở châu Âu đã nhiều năm, mang một lòng nhiệt tình về phụng sự Tổ quốc, phục vụ kháng chiến. Đó là Anh hùng Lao động trí óc Trần Đại Nghĩa... Kỹ sư Nghĩa đã có công to trong việc xây dựng quân giới, luôn gần gũi, giúp đỡ, dạy bảo và học hỏi anh em công nhân, đã thắt chặt lý luận với thực hành"-Chủ tịch Hồ Chí Minh.

chồng gom góp, tiết kiệm được nhờ chị nuôi mua một bao tải quả mắc cạp và mấy thứ bánh địa phương về tổ chức đám cưới chứ nhất quyết không lấy tiền của tập thể. Hòa bình lập lại, gia đình Giáo sư Trần Đại Nghĩa được cấp một căn hộ tại khu tập thể 56 Hàng Chuối. Đại tá Trần Dũng Trí, con trai của Giáo sư Trần Đại Nghĩa kể, đã nhiều lần tổ chức muốn đổi chỗ ở rộng rãi, đầy đủ tiện nghi nhưng ông đều từ chối: "Như thế này là tốt lắm rồi, có người còn không có nhà mà ở".

Tính cách của Giáo sư, Viện sĩ Trần Đại Nghĩa là thế. Ông nêu một tấm gương sáng về lối sống thanh bạch, giản dị, đồng cam cộng khổ cùng bộ đội và nhân dân; cống hiến mọi sức lực và trí tuệ cho ngành công nghiệp quốc phòng nói riêng, cho nền khoa học Việt Nam nói chung.

KỶ VẬT KHÁNG CHIẾN

Tấm huy chương của Tổng bộ Việt Minh

☐ NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN



Mặt trước và sau tấm huy chương của Tổng bộ Việt Minh tặng cụ Đặng Đình Bình.

Nhân một chuyến công tác về Ninh Bình, tôi đã tới xem bộ sưu tập hiện vật của ông Đặng Đình Thuật ở số nhà 36, đường Ngô Gia Tự, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Bên cạnh những đồ gốm cổ các thời Lý, Trần, Lê rất quý hiếm, tôi còn thấy một tấm huy chương của Tổng bộ Việt Minh.

Tấm huy chương được đúc bằng đồng, hình tròn dẹt, đường kính 31mm. Trên cả hai mặt huy chương đều đúc gờ viền nổi. Trên một mặt, ở chính giữa huy chương đúc nổi bản đồ Việt Nam hình chữ S trong ngôi sao vàng 5 cánh, bên dưới là hai bông lúa đặt chéo nhau. Bao xung quanh là dòng chữ: "Tổ quốc ghi công". Ở mặt còn lại, chính giữa đúc nổi chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo góc nhìn nghiêng, bên dưới là hai bông lúa đính hai ngôi sao vàng 5 cánh nhỏ. Bao quanh là dòng chữ: "Tổng bộ Việt Minh kính tặng".

Khi tôi hỏi về nguồn gốc của tấm huy chương, ông Thuật cho biết: Tấm huy chương này là kỷ vật do thân sinh của ông là cụ Đặng Đình Bình (còn có tên khác là Đặng Nhật Bình) để lại. Cụ Bình sinh năm 1929, từng là chiến sĩ quan trắc pháo binh tại Mặt trận Điện Biên Phủ năm 1954. Do cụ biết tiếng Pháp nên

cấp trên điều chuyển cụ tham gia lực lượng hồi cung tù binh Pháp tại Sầm Sơn (Thanh Hóa). Hòa bình lập lại, cụ là một trong số cán bộ lãnh đạo tỉnh Ninh Bình từ năm 1960. Cụ từng viết sách nói về quy hoạch phát triển các vùng kinh tế của tỉnh Ninh Bình giai đoạn 1965-1968. Sau giải phóng năm 1975, cụ chuyển vào công tác ở Ban Quy hoạch nông nghiệp tỉnh Minh Hải (trước đây), là tỉnh kết nghĩa với tỉnh Hà Nam Ninh (trước đây). Năm 2011, cụ bị ốm và qua đời. Sau khi các con mở chiếc tủ riêng của cụ thì thấy nhiều hình ảnh, thư từ chiến trường thời kỳ chống thực dân Pháp và tấm huy chương này.

Những năm 40 của thế kỷ trước, tấm huy chương của Tổng bộ Việt Minh được trao tặng là sự ghi nhận của Đảng đối với những đóng góp, sự hy sinh của các cá nhân đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc. Do sinh thời cụ Đặng Đình Bình không kể nhiều cho mình nên khi cụ mất, không ai biết trong hoàn cảnh nào cụ được tặng tấm huy chương của Tổng bộ Việt Minh. Nhưng chắc chắn đây là kỷ niệm quý rất có ý nghĩa được cụ nâng niu, lưu giữ trong hành trang cuộc đời mình.